

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1.261.72 -0.16%	226.89 -0.07%	92.77 +0.14%	43,449.90 -0.61%	39,364.68 -0.24%	20,246.37 -0.33%



Nhận định thị trường và chiến lược
"Âm đạm tích lũy"
 Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -2.07 điểm (-0.16%) về mức 1261.72 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 12.08 nghìn tỷ đồng, giảm -5.7% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -4.19 điểm (-0.31%) về mức 1327.63 điểm với 5 mã tăng, 19 mã giảm và 6 mã tham chiếu.

Tâm lý giao dịch âm đạm tiếp diễn trong phiên kéo chỉ số giảm điểm nhẹ. Lực bán chủ động chiếm ưu thế trong đó nhóm bị tác động mạnh là VN30 (-0.31%), các nhóm ngành giảm điểm gồm CNTT (-1.14%), Bán lẻ (-0.81%), Dầu khí (-0.59%), Dịch vụ tài chính (-0.26%). Ở chiều ngược lại, các nhóm tăng điểm không được sự ủng hộ của dòng tiền gồm Viễn thông (+1.47%), Tài nguyên cơ bản (+0.44%), Bất động sản (+0.05%). Một số cổ phiếu có diễn biến tiêu biểu gồm GSP, YEG tăng trần, HTN (+3.97%), VTP (+2.54%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-0.16%), HNX-Index (-0.07%), UPCOM-Index (+0.14%), VN30 (-0.31%), VNMIID (-0.08%), VNSML (+0.17%), VNDIAMOND (-0.5%), VNFINLEAD (-0.15%), VNCOND (-0.69%), VNCONS (-0.14%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm VHM (+0.35 điểm), VTP (+0.1 điểm), KDH (+0.1 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm FPT (-0.67 điểm), VPB (-0.29 điểm), MWG (-0.25 điểm).

Khối ngoại bán ròng -668.88 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm FPT (-311.25 tỷ), MWG (-80.23 tỷ), NLG (-62.65 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm SIP (+35.32 tỷ), VHM (+33.26 tỷ), HDB (+31.75 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index đóng cửa với mức giảm nhẹ đi kèm thanh khoản tiếp tục thu hẹp so với phiên trước đó. Trên biểu đồ ngày, đường giá vận động đi ngang quanh đường bình trượt MA10 ngày tương đương vùng 126x điểm. Lực bán chủ động tăng vượt trội so với lực mua do phía cầu thiếu lực, trong khi nhóm VN30 và VNMIID lần lượt giảm -0.31% và -0.08% ảnh hưởng đáng kể đến điểm số chung. Hiện tại, dòng tiền tham gia trên thị trường suy yếu, VN-Index chủ yếu rung lắc không có thanh khoản (duy trì dưới 15 nghìn tỷ/phiên) do đó chưa xuất hiện tín hiệu rủi ro trên khung ngày, tuần.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, biên độ dao động của đường giá thu hẹp và tạo nền tích lũy đi ngang tại vùng 1260 điểm. Đường trung bình trượt MA10 nằm dưới MA20 cho thấy khả năng rung lắc giảm co vẫn sẽ tiếp tục trên khung H1. Các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu trung lập.

Xét về tổng quan, VN-Index giao dịch âm đạm do thiếu hụt sự tham gia của dòng tiền, các cổ phiếu ảnh hưởng đến điểm số có thể tác động, gây nhiễu đến thị trường chung. Hiện tại, trạng thái của chỉ số vẫn được bảo toàn trên khung ngày và tuần trong khi ở khung H1, các nhịp rung lắc vẫn có khả năng xảy ra. Do đó trong kịch bản tích cực, vùng 126x được VN-Index giữ vững, đi ngang tích lũy tạo nền hấp thụ lực cung trong giai đoạn này trước khi bước sang xu hướng mới. Thị trường cần duy trì các phiên siết cung với khối lượng thấp (dưới 15 nghìn tỷ) tạo tín hiệu tin cậy. Đối với kịch bản trên, nhà đầu tư ngắn hạn ưu tiên giải ngân khi thị trường giảm độ.

Hỗ trợ trên biểu đồ H1 tại vùng 1237 điểm.
 Hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1164 – 1184 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index không có nhiều biến động so với phiên trước, thị trường giao dịch âm đạm do sự thiếu hụt dòng tiền. Nhà đầu tư không mua theo các nhịp hưng phấn của thị trường khi chỉ số vẫn đang giao dịch dưới vùng Fibonaci 61.8%. Hiện tại, chỉ số cần tạo nền tích lũy tin cậy trước khi hướng tới xu hướng mới. Thanh khoản tích lũy duy trì dưới 15 nghìn tỷ là tín hiệu tích cực.

Mức hỗ trợ trên khung H1 tại 1237 điểm.
 Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1164 – 1184 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- AGG, DCM, MSN, PGD, VIC: Báo cáo ngân cập nhật KQKD Q3/2024
- Bản tin Tiểu điểm ngành (13/12/2024)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Trung Quốc muốn thống trị lĩnh vực AI và một số mô hình hiện đã đánh bại các đối thủ Mỹ
- Những quốc gia áp thuế quan với hàng công nghệ Trung Quốc năm 2024
- Giá cước vận chuyển LNG giảm mạnh do tình trạng dư thừa tàu

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- NHNN hút ròng nhẹ trên OMO
- Tổng cục Hải quan: Tổng giá trị xuất nhập khẩu năm 2024 có thể vượt 780 tỷ USD
- Việt Nam thặng dư cán cân vãng lai 7.778 triệu USD trong quý III/2024

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

- 19/12/2024: FED công bố lãi suất điều hành
- Đạo hạn HĐTL tháng 12 (VN30F2412)
- 20/12/2024: Quỹ Vaneck và FTSE cơ cấu danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	17/12/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,261.72	-0.16%	-0.95%	0.03%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	12,071.32	-5.69%	-27.98%	-14.78%
HNX	226.89	-0.07%	-1.01%	-0.38%
HNX GTGD (Tỷ VND)	620.56	5.12%	-41.11%	-37.20%
Upcom	92.77	0.14%	-0.15%	0.06%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,189.03	108.01%	69.71%	70.93%
P/E VNindex (x)	13.20	-0.15%	-0.68%	0.69%
P/B VNindex (x)	1.68	0.00%	-0.59%	1.20%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	KDH 1.16%	FPT -1.27%	HDB 5.78%	PDR -4.05%	BVH 20.77%	MWG -8.08%
2	VHM 0.85%	MWG -1.15%	KDH 1.74%	GVR -3.12%	FVT 10.72%	GVR -7.00%
3	PLX 0.52%	PDR -0.93%	VNM 0.78%	PLX -3.11%	HDB 8.19%	VRE -4.99%
4	NVL 0.48%	VRE -0.87%	BVH 0.77%	VRE -3.11%	KDH 4.79%	VPB -4.53%
5	HDB 0.21%	VPB -0.79%	FPT 0.68%	VIC -3.11%	POW 4.66%	TPB -4.42%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	STG 7.00%	HNA -5.69%	KDC 18.60%	KHG -8.31%	VTP 48.17%	PSH -16.74%
2	ACG 2.94%	KHG -2.87%	LGC 13.62%	NKG -6.87%	DXS 32.47%	NKG -14.29%
3	VTP 2.54%	ANV -2.62%	DHG 5.39%	HNA -6.42%	TLG 25.43%	SVC -13.58%
4	VSH 2.00%	NKG -2.14%	BSI 4.78%	HPX -6.15%	HVN 19.96%	STG -13.24%
5	DGW 1.71%	PVD -1.88%	CRE 4.02%	DIG -4.76%	HAG 19.14%	VND -10.88%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	ABS 6.94%	VRC -4.82%	TCO 15.35%	FDC -10.76%	YEG 50.72%	RDP -27.22%
2	PAC 6.94%	VID -4.32%	HTN 12.53%	HRC -9.79%	VRC 36.52%	CTF -22.54%
3	SGT 6.93%	EVE -3.37%	GSP 11.79%	MHC -8.82%	ABS 32.17%	TDH -19.85%
4	FIR 6.93%	AGM -2.83%	JVC 9.69%	PMG -6.60%	TTA 30.88%	QCG -16.85%
5	GSP 6.91%	VFG -2.77%	PAC 9.47%	TVS -6.30%	HTN 29.85%	HRC -13.38%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	17/12/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	20,246.37	-0.33%	-0.49%	6.34%
Dow Jones	43,449.90	-0.61%	-2.14%	2.91%
FTSE 100	8,195.20	-0.81%	-1.88%	0.35%
Nikkei 225	39,364.68	-0.24%	0.52%	-0.29%
S&P 500	6,050.61	-0.39%	-0.04%	4.63%

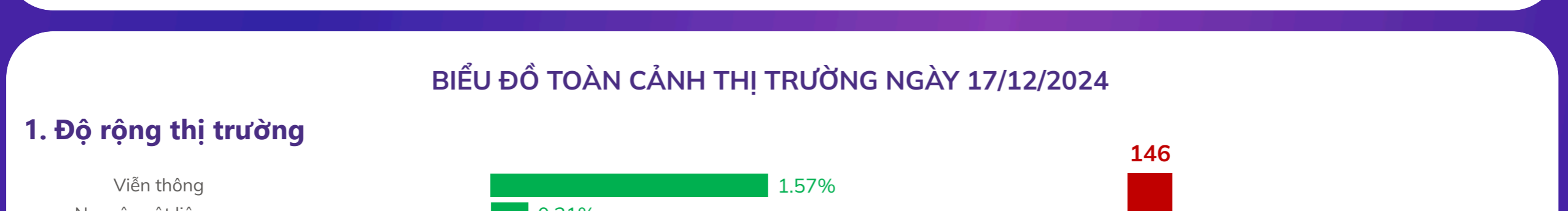
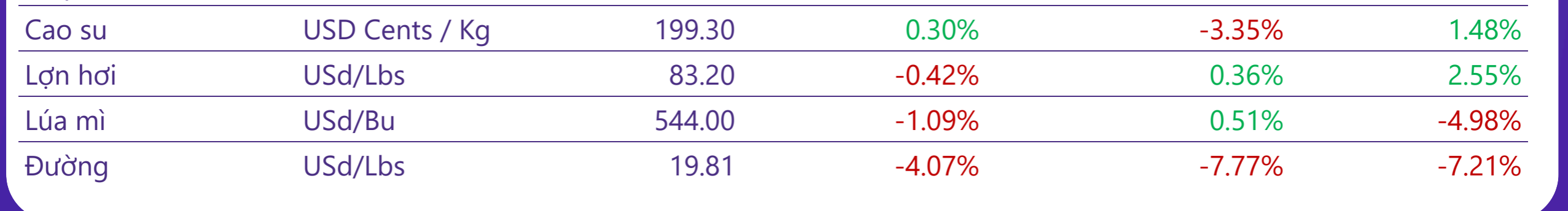
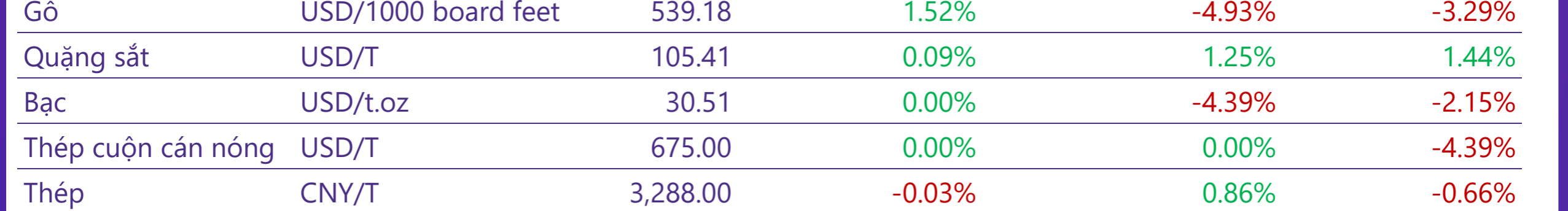
Tỷ giá				
USD/VND	25,385.00	-0.08%	0.06%	0.22%
USD/JPY	154.12	0.24%	2.76%	1.77%
GBP/USD	1.27	0.79%	0.00%	-2.31%
EUR/USD	1.05	0.00%	-0.94%	-3.67%

Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	73.19	-0.97%	1.46%	-2.31%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.38	5.30%	6.29%	22.91%
Than	USD/T	128.75	-1.53%	-2.76%	-9.90%

Kim loại và vật liệu xây dựng					
Gỗ	USD/1000 board feet	539.18	1.52%	-4.93%	-3.29%
Quặng sắt	USD/T	105.41	0.09%	1.25%	1.44%
Bạc	USD/toz	30.51	0.00%	-4.39%	-2.15%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	675.00	0.00%	0.00%	-4.39%
Thép	CNY/T	3,288.00	-0.03%	0.86%	-0.66%
Vàng	USD/toz	2,645.99	-0.21%	-0.54%	-0.68%
Đồng	USD/Lbs	4.09	-1.21%	-3.08%	-3.08%

Nông nghiệp					
Cà phê	USD/Lbs	326.62	0.76%	-2.27%	27.51%
Cao su	USD Cents / Kg	199.30	0.30%	-3.35%	1.48%
Lợn hơi	USD/Lbs	83.20	-0.42%	0.36%	2.55%
Lúa mì	USD/Bu	544.00	-1.09%	0.51%	-4.89%
Đường	USD/Lbs	19.81	-4.07%	-7.77%	-7.21%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 17/12/2024



5. Top 5 GTGD NĐT nước ngoài (trung điểm)			6. Top 5 GTGD NĐT tự doanh trong phiên		
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SIP	70,111	416,493	GEE	1,000,000	4,200,000
VHM	30,000	805,031	VPB	64,244	5,900
HDB	1,381	340,275	NLG	30,452	815,491
DXG	1,600	94,528	CTD	2,687	40,000
VIX	26,242	2,513,212	PHP	2,658	70,000

Top 5 bán			Top 5 bán		
GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)		GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	
ACV	-52	-389	ACB	-13,000	-521,600
HPG	-56	-1,000,000	FPT	-1,000	-191,920
NLG	-6,000	-1,000,000	HPG	-1,000	-1,450,000
MWG	-8,000	-1,000,000	KDH	-14,000	-424,600
FPT	-11,000	-1,000,000	TCB	-100,000	-4,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)